

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **583**/KH-UBND

Đắk Nông, ngày **06** tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các Đề án của Thủ tướng Chính phủ: Đề án phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030; Đề án phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi đến năm 2030; Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030; Đề án ưu tiên đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1625/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi đến năm 2030; số 1741/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030; số 1742/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 phê duyệt Đề án ưu tiên đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030; số 587/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2024 phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030 (*sau đây gọi tắt là các Đề án*). Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 137/TTr-SNN ngày 19/8/2024 về việc ban hành kế hoạch thực hiện các đề án của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án trên trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về giống vật nuôi nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi; tăng cường năng lực sản xuất giống vật nuôi tại chỗ trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ ngành chăn nuôi đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.
- Tuyên truyền, khuyến cáo các cơ sở chăn nuôi đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị công nghệ mới, tiên tiến đáp ứng chăn nuôi công nghiệp, công nghệ cao. Khoa học công nghệ được áp dụng vào các lĩnh vực: chọn tạo giống vật nuôi chủ lực, dinh dưỡng thức ăn chăn nuôi, chuồng trại, quản lý chất thải chăn nuôi, chế biến sản phẩm chăn nuôi.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hoá nhiệm vụ và giải pháp của các Đề án phù hợp với điều kiện

thực tiễn của địa phương, gắn với trách nhiệm thực hiện của các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các cơ quan, đơn vị có liên quan, phù hợp với mục tiêu các Đề án đã được Chính phủ phê duyệt.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả đối với hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến trên các lĩnh vực: sản xuất giống vật nuôi; sơ chế, chế biến, sản xuất thức ăn chăn nuôi; xây dựng chuồng trại và thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, đảm bảo an toàn dịch bệnh nhằm nâng cao hiệu quả ngành sản xuất chăn nuôi và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng cường năng lực sản xuất giống tại chỗ, đáp ứng tối thiểu 90% nhu cầu giống lợn, 60% nhu cầu giống bò và 50% nhu cầu giống gia cầm.

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong chế biến các loại phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp, chế biến thực phẩm... làm thức ăn chăn nuôi. Sản lượng thức ăn chăn nuôi công nghiệp đáp ứng tối thiểu 30% tổng nhu cầu thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ tiên tiến về trang thiết bị và công nghệ chuồng trại đáp ứng yêu cầu phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Chăn nuôi trang trại quy mô vừa và quy mô lớn sử dụng chuồng trại với thiết bị hiện đại đạt 70% trở lên (áp dụng các biện pháp thu gom, xử lý, tận dụng chất thải hữu cơ cho các mục đích khác nhau và xử lý chất thải chăn nuôi, xây dựng công trình khí sinh học các loại của hộ chăn nuôi ở mức cao nhất).

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực: (1) công tác lai tạo, sản xuất giống vật nuôi đáp ứng 90% nhu cầu giống lợn, 60% nhu cầu giống bò và 50% nhu cầu giống gia cầm cho sản xuất trên địa bàn tỉnh; (2) Sản xuất các loại thức ăn chăn nuôi, khai thác hiệu quả nguồn phụ phẩm công - nông nghiệp - thủy sản; sử dụng chế phẩm sinh học, thảo dược, hợp chất thiên nhiên an toàn và thân thiện môi trường. (3) Chuyển giao công nghệ, trang thiết bị chuồng trại đáp ứng 50% nhu cầu đảm bảo an toàn dịch bệnh hướng tới chăn nuôi bền vững, các cơ sở chăn nuôi đầu tư chuồng trại, trang thiết bị, hệ thống xử lý thu gom xử lý chất thải chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường hướng tới chăn nuôi bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung các Quyết định: số 1741/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030; số 1625/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi đến năm 2030; số 587/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030; số 1742/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án ưu tiên đẩy

mạnh hoạt động khoa học và công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030 đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi, sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh chủ động chấp hành các văn bản hướng dẫn thi hành luật và các quy định liên quan lĩnh vực chăn nuôi và thú y.

2. Thu hút đầu tư, phát triển sản xuất thức ăn gia súc, chế biến các nguồn phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp làm thức ăn chăn nuôi; sản xuất giống vật nuôi, công nghệ chuồng trại chăn nuôi

- Căn cứ Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt tại Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức quy hoạch sử dụng đất dành cho sản xuất các loại thức ăn chăn nuôi; sản xuất giống vật nuôi trước mắt phục vụ nhu cầu sản xuất chăn nuôi của tỉnh, lâu dài phục vụ nhu cầu giống vật nuôi cho các tỉnh lân cận; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống vật nuôi; ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất tập trung.

- Thúc đẩy xúc tiến đầu tư, các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất thức ăn chăn nuôi; chế biến phụ phẩm công - nông nghiệp và thủy sản làm thức ăn mới cho gia súc, gia cầm; sản xuất giống vật nuôi; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống vật nuôi; phát triển công nghiệp phụ trợ chế tạo, sản xuất trang thiết bị chuồng trại hiện đại, đồng bộ và hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 và Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi; Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt nội dung và quy định mức chi ngân sách địa phương đảm bảo hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2030.

3. Tăng cường Ứng dụng khoa học vào sản xuất, quản lý giống vật nuôi, sử dụng thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm chất lượng, hiệu quả cao và thân thiện môi trường

- Ưu tiên, khuyến khích nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ sinh học vào lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; sử dụng thức ăn chăn nuôi, thức ăn bổ sung, chế phẩm sinh học nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, thay thế kháng sinh trong chăn nuôi.

- Các cơ sở sản xuất giống vật nuôi, cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu giống quốc gia và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp của tỉnh.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật cho các cơ quan quản lý, cơ sở sản xuất giống vật nuôi

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô Trạm Giống cây trồng, vật nuôi và thủy sản để thực hiện nhiệm vụ sản xuất con giống có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu phục vụ cho nhu cầu con giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh; ứng dụng công nghệ hiện đại để quản lý chất lượng giống vật nuôi trước, trong quá trình sản xuất, cung ứng ra thị trường.

- Tăng cường xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp giống vật nuôi theo hình thức xã hội hóa.

- Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho quản lý giống vật nuôi, chuyển giao công nghệ và quản lý trang trại giống vật nuôi.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống vật nuôi; ứng dụng mã số, mã vạch phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng giống.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và xử lý chất thải trong chăn nuôi

- Rà soát, bổ sung kịp thời các chính sách về chăn nuôi để phát triển bền vững và đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tăng cường năng lực, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, xử lý chất thải trong chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

6. Ứng dụng công nghệ chuồng trại, quản lý chất thải chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh hướng tới chăn nuôi bền vững

- Chuyển giao, áp dụng công nghệ chuồng trại, công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi phù hợp với từng loại vật nuôi và loại hình chăn nuôi đáp ứng yêu cầu sinh trưởng, phát triển của vật nuôi và bảo vệ môi trường. Xây dựng các dự án, mô hình thực nghiệm chuyển hóa chất thải chăn nuôi thành mô hình sản xuất phân bón hữu cơ hoặc mô hình nuôi côn trùng, sinh vật làm thức ăn chăn nuôi, thủy sản nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế sinh thái chăn nuôi.

- Đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật, công nghệ tiên tiến trong thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi và phát triển các mô hình sản xuất chăn nuôi tuần hoàn trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chăn nuôi các quy định về pháp luật bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Bảo vệ môi trường, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xử lý chất thải trong chăn nuôi; hướng dẫn các cơ sở đầu tư chăn nuôi trang trại quy mô vừa, quy mô nhỏ và nông hộ lập kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường; các cơ sở chăn nuôi phải áp dụng các biện pháp xử lý chất thải phù hợp để xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng, khí thải; vật nuôi chết vì dịch bệnh và chất thải nguy hại khác phải được xử lý theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chăn nuôi ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban

hành, thực hiện tốt các quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP), chăn nuôi hữu cơ, chứng nhận an toàn sinh học để phát triển bền vững, kéo dài chuỗi giá trị chăn nuôi. Đẩy mạnh tích hợp công nghệ thông tin và tự động hóa trong chăn nuôi từ các khâu quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng, phòng chống dịch bệnh.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ƯU TIÊN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình triển khai các dự án, nhiệm vụ ưu tiên trên địa bàn tỉnh theo các Quyết định: số 1625/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi đến năm 2030; số 1741/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030; số 1472/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án ưu tiên đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030; số 587/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030.

2. Nhiệm vụ ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

V. DỰ KIẾN NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Huy động đa dạng nguồn vốn và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm (chi đầu tư phát triển, đầu tư cơ sở hạ tầng, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án đầu tư công giai đoạn 2024-2030.

- Kinh phí từ các tổ chức, cá nhân triển khai dự án.

- Nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện các cơ chế chính sách của Trung ương và của tỉnh về thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển sản xuất giống vật nuôi; xử lý chất thải chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi; áp dụng công nghệ tiên tiến trong chế biến các loại phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp làm thức ăn chăn nuôi;

sản xuất giống vật nuôi mới có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống vật nuôi mới.

- Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tổ chức tập huấn tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ quản lý, tổ chức, cá nhân những quy định của pháp luật về thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi theo Luật Chăn nuôi năm 2018 và Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Phối hợp và làm đầu mối của tỉnh phối hợp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các dự án, nhiệm vụ ưu tiên có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa tham mưu UBND tỉnh đánh giá kết quả thực hiện báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp theo quy định.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bổ sung nguồn vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm các dự án đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn; hoặc kiến nghị Trung ương bố trí để thực hiện các dự án đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, khoa học công nghệ trong chăn nuôi.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi, các loại thức ăn bổ sung; sản xuất giống vật nuôi mới; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống vật nuôi; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thông báo đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có liên quan đến phát triển ngành chăn nuôi của tỉnh đến năm 2030. Trong đó, định hướng ưu tiên sản xuất giống vật nuôi; sơ chế, chế biến, sản xuất thức ăn chăn nuôi; Thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, đảm bảo an toàn dịch bệnh nhằm nâng cao hiệu quả ngành sản xuất chăn nuôi.

- Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn bảo hộ sở hữu trí tuệ thúc đẩy phát triển thương hiệu các sản phẩm chăn nuôi chủ lực; hỗ trợ triển khai truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chăn nuôi, sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Tăng cường kiểm tra và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoạt động chăn nuôi xử lý chất thải chăn nuôi theo đúng quy định để phát triển chăn nuôi bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái.

6. Sở Công Thương

Phối hợp và làm đầu mối của tỉnh phối hợp Bộ Công thương thực hiện các dự án, nhiệm vụ ưu tiên có liên quan trên địa bàn tỉnh; phối hợp triển khai các nhiệm vụ, dự án ưu tiên được giao tại Kế hoạch này.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định Số 1625/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi đến năm 2030; số 1741/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030; số 1742/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án ưu tiên đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ ngành chăn nuôi đến năm 2030; số 587/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ đến các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi trên địa bàn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, môi trường trong chăn nuôi theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tổng hợp để xây dựng cơ sở dữ liệu về chăn nuôi; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng giống đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi trên địa bàn, cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi; rà soát quỹ đất, bố trí quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, thu hút các doanh nghiệp đầu tư cơ sở sản xuất giống vật nuôi, sản xuất thức ăn chăn nuôi theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương tích cực tuyên truyền, phổ biến các nội dung Kế hoạch này đến các hội viên, vận động hội viên tham gia sản xuất phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch tỉnh Đắk Nông đã được phê duyệt.

- Chủ động xây dựng các mô hình chăn nuôi, chế biến thức ăn chăn nuôi thân thiện với môi trường cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chăn nuôi trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc các địa phương, đơn vị phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Tổ chức chính trị – xã hội;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- Công TTĐT tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT_(LTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên



PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số **583**/KH-UBND ngày **06**/19/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
1	Công tác thông tin, tuyên truyền			
	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung các Quyết định: số 1625/QĐ-TTg ngày 15/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi đến năm 2030; số 1741/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp sản xuất giống vật nuôi đến năm 2030; số 587/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển công nghiệp chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi đến năm 2030.	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan có liên quan	2024 - 2030
2	Công tác quản lý Nhà nước			
2.1	Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan	2024 - 2030
2.2	Thông tin, tuyên truyền quy định của Luật Chăn nuôi và các nội dung hướng dẫn có liên quan đến hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan	2024 - 2030
2.3	Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và xử lý chất thải chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường	2024 - 2030
2.4	Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu về thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi nhằm tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia.	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông	2024 - 2030
3	Cơ chế, chính sách			

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	Thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách về sản xuất thức ăn chăn nuôi; sản xuất giống vật nuôi; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống vật nuôi theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan	2024-2030
4	Ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất thức ăn chăn nuôi; sản xuất giống vật nuôi			
4.1	Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, chuyên gia ứng dụng các công nghệ, sản phẩm khoa học và công nghệ trong sản xuất thức ăn chăn nuôi, chế biến các loại phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp làm thức ăn chăn nuôi mới; sản xuất giống vật nuôi mới; ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất giống vật nuôi.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan	2024-2030
4.2	Hỗ trợ, bảo hộ sở hữu trí tuệ, bí quyết và giải pháp công nghệ, thúc đẩy phát triển thương hiệu các sản phẩm chăn nuôi chủ lực.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan	2024-2030
4.3	Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống vật nuôi chủ lực và đặc sản của địa phương; công nghệ chuồng trại tiên tiến phù hợp với từng mô hình chăn nuôi, công nghệ mới, công nghệ sạch trong xử lý chất thải chăn nuôi nhằm quản lý chất thải chăn nuôi theo hướng phòng ngừa chủ động.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan	2024-2030
4.4	Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình sản xuất; Áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, ISO,...) trong các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất giống vật nuôi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	2024 - 2030